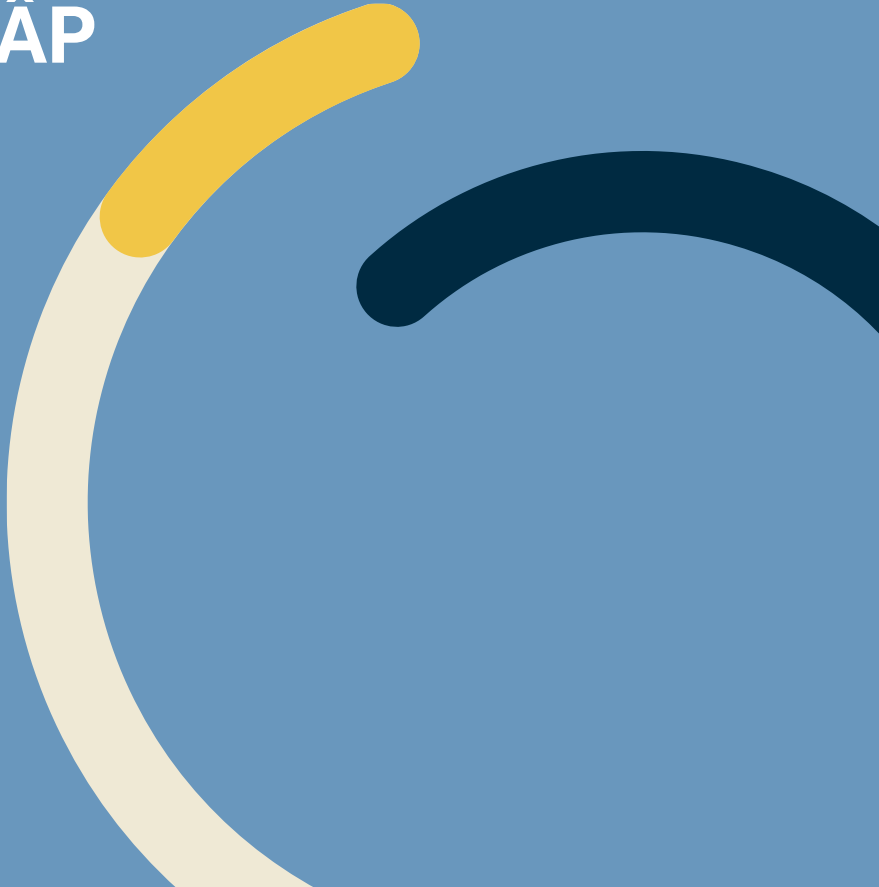


Chuyên đề:

FTSE RUSSELL NÂNG HẠNG VIỆT NAM LÊN THỊ TRƯỜNG MỚI NỔI THỨ CẤP



LỘ TRÌNH NÂNG HẠNG CỦA FTSE RUSSELL



Tính tới nay, FTSE Russell đã công nhận Việt Nam đáp ứng đủ các tiêu chí cần thiết để được nâng hạng lên Thị trường mới nổi thứ cấp. Tuy nhiên, Ủy ban Tư vấn của FTSE Russell cho rằng vẫn còn một số quan ngại liên quan đến khả năng tiếp cận của các công ty môi giới nước ngoài khi giao dịch tại thị trường Việt Nam, là một trong những điều kiện tương đối quan trọng, hỗ trợ việc mô phỏng chỉ số và đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư toàn cầu. Vì vậy, bên FTSE Russell sẽ tiếp tục xem xét lại vấn đề này trong tháng 3/2026. Nếu đạt kết quả tích cực, phía tổ chức sẽ chính thức xác nhận nâng hạng và công bố kế hoạch triển khai cụ thể, rồi đưa thị trường Việt Nam vào danh mục cho Thị trường thứ cấp trong tháng 9/2026. Sau khi nâng hạng, hai điều nhiều nhà đầu tư kỳ vọng thị trường Việt Nam nhiều nhất bao gồm:

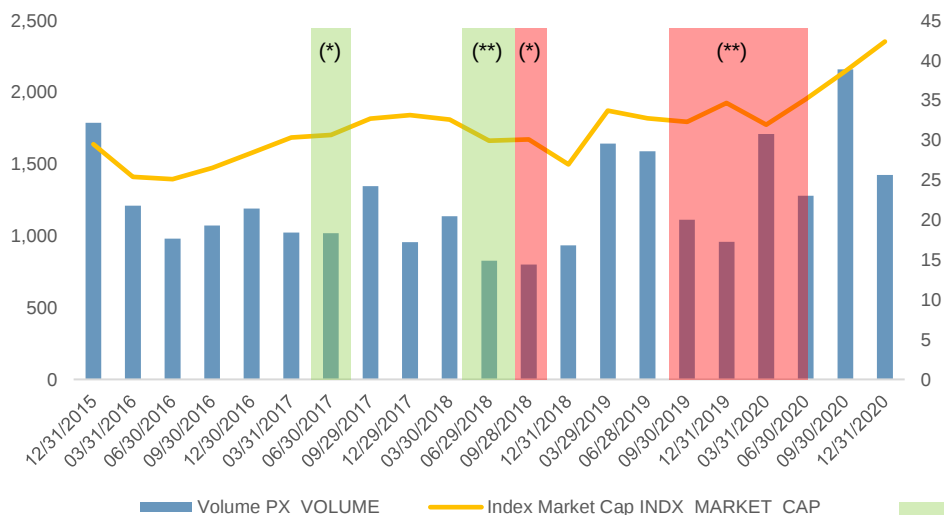
- 1 Thị trường chứng khoán tiếp tục xu hướng tăng
- 2 Dòng tiền khối ngoại quay lại mua ròng

NHÌN LẠI CÁC NƯỚC CHÂU Á ĐƯỢC FTSE RUSSELL NÂNG HẠNG

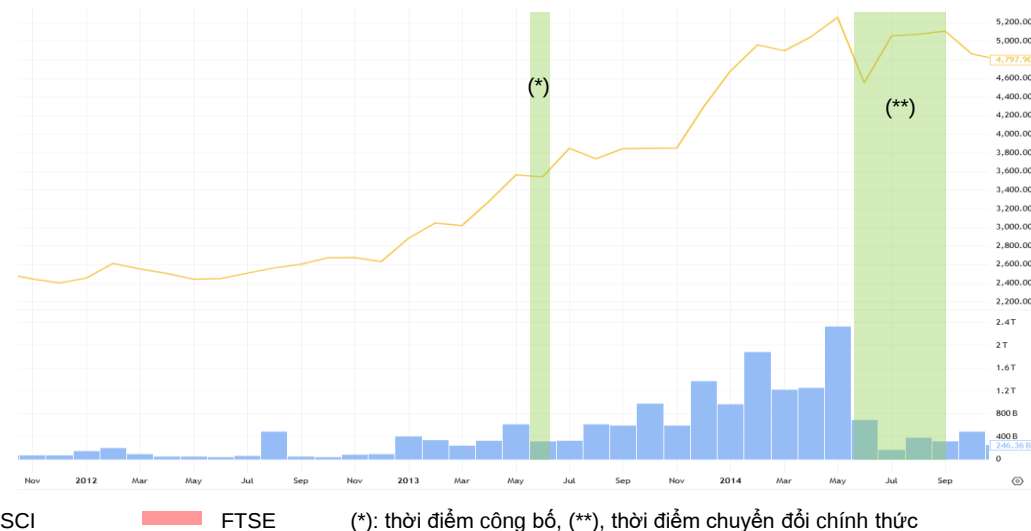
	Trung Quốc	UAE	Qatar	Pakistan*** (Đã bị hạ bậc)
Chỉ số tham chiếu	Shanghai Stock Exchange Composite	FTSE Abu Dhabi Exchange General	Qatar Exchange	Pakistan Karachi All share
Vốn hóa (tỷ USD/ số lượng công ty) (04/2025)	7,737/2,288	821/90	174/53	48/540
 FTSE Russell				
Thời gian vào watch list	09/2006	09/2008	09/2013	09/2023
Chấp thuận nâng hạng/ hạ bậc	09/2018	09/2010	09/2015	07/2024
Thời gian hoàn tất quá trình chuyển đổi	06/2019 – 06/2020	09/2010	09/2016 – 03/2017 (6 tháng)	09/2024
Số chặng chuyển đổi	4 chặng		2 chặng	
 MSCI				
Thời gian vào watch list	06/2013	06/2009	06/2009	06/2021
Chấp thuận nâng hạng/ hạ bậc	06/2017	06/2013	06/2013	09/2021
Thời gian hoàn tất quá trình chuyển đổi	05/2018 – 08/2018	05/2014 – 08/2014	05/2014 – 08/2014	11/2021
Số chặng chuyển đổi	2 chặng	2 chặng	2 chặng	

CASE STUDY: NÂNG HẠNG TẠI THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC VÀ UAE

Chỉ số Shanghai và khối lượng giao dịch



Chỉ số FTSE ADX và khối lượng giao dịch



Thị trường Trung Quốc: MSCI công bố nâng hạng vào 06/2017 và FTSE Russell là 09/2018

- Sau khi MSCI công bố nâng hạng TTCK Trung Quốc vào giữa năm 2017, thị trường ghi nhận sự tích cực, tăng khoảng 11.5% trong 6 tháng song nhanh chóng giảm điểm trong khoảng một năm sau đó do bị ảnh hưởng bởi cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung.
- Kể từ T01/2019, khoảng 3 tháng sau khi FTSE Russell công bố nâng hạng, TTCK Trung Quốc bắt đầu quay trở lại xu hướng hồi phục và tích cực trở lại – dòng vốn ngoại lúc này được đổ vào thị trường mạnh mẽ hơn so với thời điểm trước đó. Chúng tôi cho rằng bên cạnh việc nâng hạng từ FTSE và MSCI, sự tích cực diễn ra tại thị trường Trung Quốc còn được quyết định bởi nhiều yếu tố như đại dịch Covid 19, giảm lãi suất Fed và có một vài tín hiệu tích cực ban đầu trong cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung.

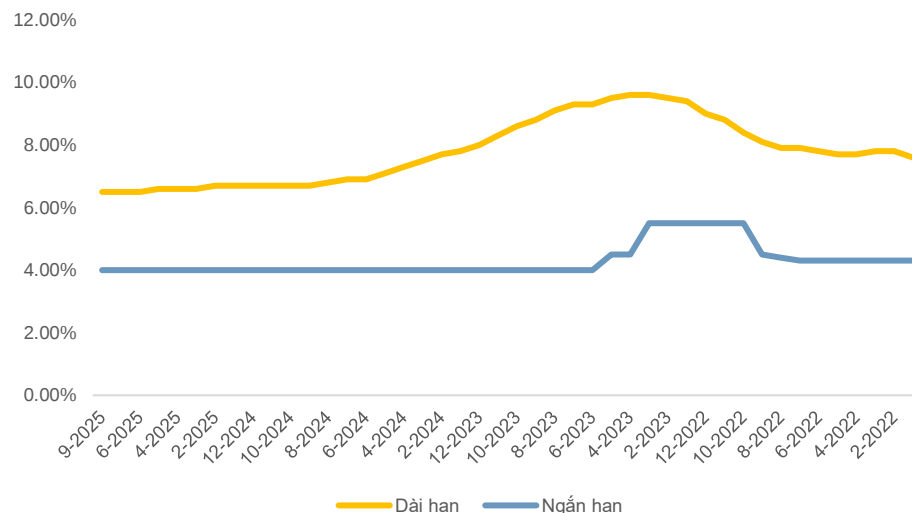
Thị trường UAE: FTSE Russell chấp thuận nâng hạng thị trường UAE đầu tiên vào T9/2010 và cần chỉ 1 tháng để chuyển đổi, MSCI công bố nâng hạng thị trường UAE vào 07/2013 và chính thức có hiệu lực vào 06/2014.

- Ban đầu, khi được chấp thuận nâng hạng bởi FTSE Russell, thị trường chứng khoán UAE không thực sự cho thấy sự tích cực
- Tuy nhiên, sau khi MSCI công bố nâng hạng thị trường UAE vào tháng 7/2013, TTCK UAE diễn biến tăng 36.5% điểm chỉ số so với thời điểm công bố và tích cực rõ rệt về khối lượng giao dịch. Tuy nhiên, lượng giao dịch, trong đó có lượng giao dịch của khối ngoại chỉ diễn biến khả quan cho đến khi quá trình chuyển đổi của các quỹ tham chiếu theo bộ chỉ số của MSCI kết thúc.

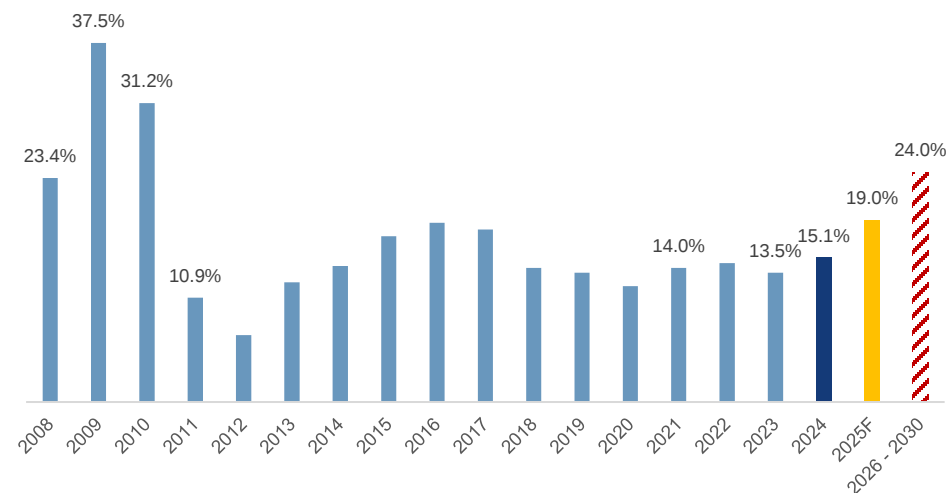
Kết luận: Nhìn từ một vài TTCK Châu Á đã được nâng hạng trước đó, sự kiện được nâng hạng chỉ là một trong nhiều điều kiện để TTCK tăng trưởng, yếu tố quan trọng hơn cả vẫn thuộc về cơ bản, vi – vĩ mô.

TTCK VIỆT NAM: ĐIỀU KIỆN VĨ MÔ TƯƠNG ĐỐI THUẬN LỢI ĐỂ THÚC ĐẨY TTCK

Lãi suất cho vay



Tăng trưởng tín dụng

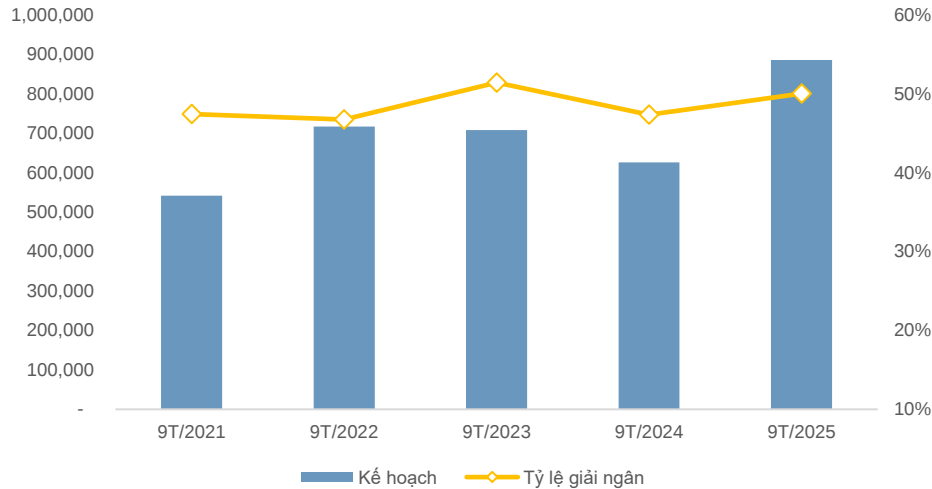


Với mục tiêu tăng trưởng kinh tế cả năm 2025 đạt 8% và tăng trưởng giai đoạn 2026 – 2030 đạt hai chữ số, Chính phủ đã đẩy nhanh việc tái cấu trúc, tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh đồng thời đẩy mạnh đầu tư công, thúc đẩy vai trò của phát triển tư nhân trong phát triển kinh tế. Tính trong Q3/2025, tăng trưởng GDP đạt 8.23%. Tính chung trong 9 tháng đầu năm 2025, GDP ước tính tăng 7.85%. Đây là mức tăng ấn tượng, hướng tới mục tiêu 8% tính đến cuối năm. Để đạt điều đó, một số chính sách tiền tệ đã và đang được thực thi:

- Lãi suất cho vay thấp, tạo điều kiện thúc đẩy tín dụng và đầu tư kinh doanh.
- Tín dụng được đẩy mạnh. Tính đến hết tháng 9/2025, tăng trưởng tín dụng đạt mức 13.37%, là mức tăng trưởng tín dụng cao nhất trong 15 năm trở lại đây. Ngoài ra, việc xóa bỏ trần tăng trưởng tín dụng đánh dấu một bước tiến quan trọng trong quá trình hiện đại hóa khuôn khổ chính sách tiền tệ. Thay đổi quan trọng này cho phép các ngân hàng phân bổ vốn hiệu quả hơn, gắn tăng trưởng tín dụng với quản trị rủi ro và lợi nhuận, thay vì chạy theo quy mô tín dụng đơn thuần

ĐẨY MẠNH ĐẦU TƯ CÔNG LÀ YẾU TỐ THEN CHỐT THỨC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG

Tỷ lệ giải ngân đầu tư công 9 tháng đầu năm



Dự án tiêu biểu giai đoạn 2025-2030	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
Đường sắt cao tốc Bắc Nam	1,713,548
Đường sắt Hà Nội - Lào Cai - Hải Phòng	203,231
Cao tốc Bắc Nam - GD 2	147,000
Sân bay Long Thành	336,630
Đường vành đai 3 - Tp.HCM	75,378
Đường vành đai 4 - Hà Nội	88,694
Cao tốc Tp.HCM - Mộc Bài	20,100
Cao tốc Tp.HCM - Nhơn Trạch	17,400
Cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng	44,500
Cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột	21,935
Cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu	17,800
Cao tốc Long Thành - Dầu Giây GD 2	15,000

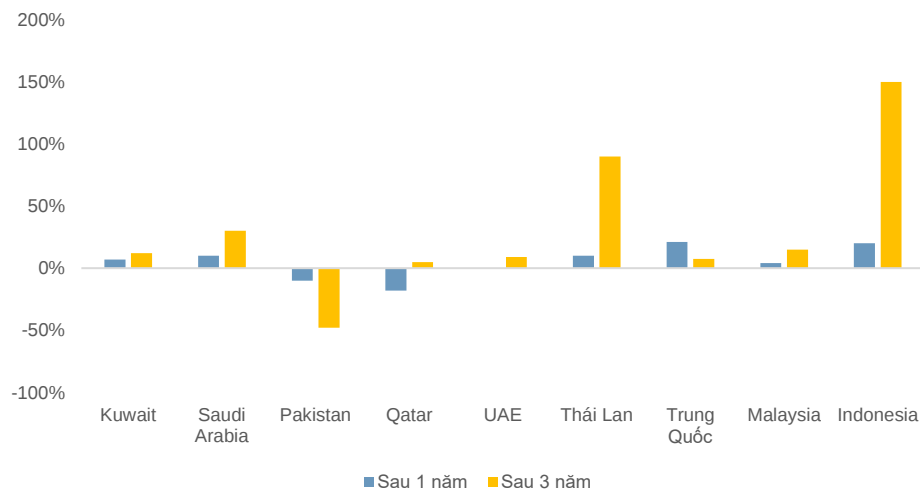
Đầu tư công và gia tăng tiêu dùng hộ gia đình được coi là động lực chính dẫn dắt tăng trưởng nhờ chính sách tài khóa mở rộng của Chính phủ. Đẩy nhanh giải ngân đầu tư công là một trong những ưu tiên hàng đầu để đạt tăng trưởng 8% trong năm nay và tăng trưởng hai chữ số trong giai đoạn 2026 – 2030. Tính đến cuối tháng 9/2025, tổng số vốn giải ngân đạt 440,402.3 tỷ đồng, đạt khoảng 50% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, cao hơn 132,564.6 tỷ đồng số tuyệt đối cùng kỳ.

Việc triển khai nhiều dự án lớn, trọng điểm tạo ra khối lượng công việc lớn cho nhiều doanh nghiệp và cá nhân, gián tiếp hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng thị trường chứng khoán nói chung. Ngoài ra, ngành bất động sản phục hồi cũng tạo ra lực kéo nhất định trên thị trường chứng khoán, song cần xem xét cẩn trọng, điều tiết hợp lý, tránh tình trạng đầu cơ quá mức.

Mặc dù chính sách tài khóa và tiền tệ mở rộng đang được thúc đẩy trong nước, tỷ giá vẫn là một vấn đề quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp tới nguồn vốn đầu tư từ nước ngoài, chủ nghĩa bảo hộ gia tăng cũng là một yếu tố gây biến động trên TTCK. Với mục tiêu chính của Chính phủ là tăng trưởng kinh tế, chúng tôi cho rằng tỷ giá sẽ không phải là mối quan tâm chính trong ngắn và trung hạn, động lực thúc đẩy tăng trưởng thị trường chứng khoán sẽ chủ yếu đến từ nhóm nhà đầu tư trong nước.

NÂNG HẠNG LÀ ĐIỀU KIỆN MỞ RA NHIỀU CƠ HỘI THU HÚT DÒNG VỐN NGOẠI

Biến động giá một số thị trường sau khi nâng hạng lên Mới nổi



Quỹ ETF	Index tham chiếu	Tổng tài sản ròng (triệu USD)	Tỷ trọng Việt Nam trong chỉ số FTSE	Ước tính dòng vốn (triệu USD)
Vanguard Total International Stock ETF	FTSE Global All Cap ex US	545,530	0.11%	600.08
Vanguard Institutional Total International Stock Market Index Trust II	FTSE Global All Cap ex US	248,880	0.11%	273.77
Vanguard FTSE Emerging Markets ETF	FTSE Emerging Markets All Cap China A	103,390	0.43%	444.58
Vanguard FTSE All-World ex-US Index Fund	FTSE All-World ex US	51,461	0.12%	61.75
Vanguard Total World Stock ETF	FTSE Global All Cap	55,437	0.04%	22.17
Vanguard FTSE All-World UCITS ETF	FTSE All-World	48,530	0.04%	19.41
Tổng				1,421.77

Mặc dù vậy, chúng tôi cho rằng việc được nâng hạng vẫn là một bước ngoặt lớn, mở ra nhiều cơ hội tăng trưởng cho thị trường chứng khoán Việt Nam, là bước đệm để đưa thị trường chứng khoán Việt Nam hội nhập với thế giới. Sau khi được nâng hạng bởi FTSE Russell, dự kiến dòng vốn ETF chảy vào thị trường đạt khoảng 1.4 tỷ USD, cùng lượng vốn chủ động lớn hơn đáng kể, có thể lên tới 4-5 tỷ USD.

Bên cạnh đó, làn sóng IPO là điểm nhấn trong năm 2025 – 2026. Nhà đầu tư trong nước dự kiến tiếp tục đóng vai trò lực đỡ chính của thị trường, trong khi các thương vụ niêm yết quy mô lớn như TCBS, VPS và Gelex Infrastructure phản ánh niềm tin mới của khối doanh nghiệp.

30 CỔ PHIẾU TIỀM NĂNG DỰ KIẾN ĐƯỢC ĐƯA VÀO DANH SÁCH FTSE EM

Mã cổ phiếu	Vốn hóa (triệu USD)	GTGD bình quân (triệu USD)	Dòng vốn tiềm năng từ ETF (triệu USD)
VIC	28,039	30	199
HPG	8,611	76	104
VHM	19,148	41	101
MSN	4,609	50	63
VCB	20,332	13	56
VNM	4,943	12	49
SSI	3,202	48	57
STB	4,316	19	32
VRE	3,475	29	30
VIX	2,185	61	52
VND	1,365	22	26
GEX	1,912	45	24
DGC	1,357	5	17
VCI	1,193	22	18
SHB	3,134	53	23
VJC	2,989	11	23
NVL	1,153	9	14
KDH	1,380	7	17
EIB	1,892	9	14
KBC	1,274	8	15
FRT	927	12	10
DXG	799	16	10
POW	1,296	3	8
NAB	985	1	7
SAB	2,229	1	6
HVN	4,269	1	8
DCM	732	4	5
GEE	1,995	7	5
BVH	1,533	1	4
VGC	916	2	3

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.